TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. NT **TỈNH KH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 178/2022/QĐST-HNGĐ	*NT, ngày 28 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 831/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H** – sinh năm 1980
Địa chỉ: 02 đường VĐ, phường PH, thành phố NT, tỉnh KH.
Địa chỉ liên lạc: 04/6 đình VX, xã VT, thành phố NT, tỉnh KH.
Bị đơn: Ông **Nguyễn Đình Song Q** – sinh năm 1978
Địa chỉ: 02 đường VĐ, phường PH, thành phố NT, tỉnh KH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Nguyễn Thị H** và ông **Nguyễn Đình Song Q**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao 02 *(hai)* con chung là ***Nguyễn Đình Trung H*** – sinh ngày 19/01/2006 và ***Nguyễn Hoàng Bích N*** – sinh ngày 22/7/2009 cho ông Nguyễn Đình Song Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Bà H và ông Q tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. <u>Về án phí</u>: Bà H và ông Q mỗi người phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng bà H tự nguyện nộp thay án phí cho ông Q. Như vậy, bà H phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000657 ngày 04/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố NT. Hoàn lại cho bà H số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. NT (2 bản);
- Chi cục THA dân sự Tp. NT;
- Tòa án nhân dân tỉnh KH;
- UBND phường PH, tp. NT
(số 105, quyển số 01/2005, ngày 20/10/2005);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Dũng